

BỘ CÔNG NGHIỆP
Số: 150/2004/QĐ-BCN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 1 tháng 12 năm 2004

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP
*Về việc chuyển Công ty Đầu tư, Thương mại và Dịch vụ
thành Công ty cổ phần Đầu tư, Thương mại và Dịch vụ*

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Căn cứ Nghị định số 55/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 64/2002/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần;

*Xét đề nghị của Tổng công ty Than Việt Nam (Tờ trình số 4124/TTr-HĐQT ngày 25 tháng 11 năm 2004),
Phương án cổ phần hoá Công ty Đầu tư, Thương mại và Dịch vụ và Biên bản thẩm định Phương án của
Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp Bộ ngày 30 tháng 11 năm 2004;*

Theo đề nghị của Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp và Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án cổ phần hoá Công ty Đầu tư, Thương mại và Dịch vụ (công ty thành viên hạch toán độc lập của Tổng công ty Than Việt Nam) gồm những điểm chính như sau:

1. Cơ cấu vốn điều lệ:

Vốn điều lệ của Công ty cổ phần là 20.000.000.000 đồng (Hai mươi tỷ đồng chẵn). Trong đó:

Tỷ lệ cổ phần của Nhà nước : 57,00 %;

Tỷ lệ cổ phần bán cho người lao động trong Công ty : 40,61 %;

Tỷ lệ cổ phần bán ra ngoài Công ty : 2,39 %.

Trị giá một cổ phần : 100.000 đồng.

2. Giá trị thực tế của Công ty Đầu tư, Thương mại và Dịch vụ tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2003 để cổ phần hoá (Quyết định số 3081/QĐ-TCKT ngày 17 tháng 11 năm 2004 của Bộ Công nghiệp) là 211.676.189.730 đồng. Trong đó, giá trị thực tế phần vốn Nhà nước tại Công ty là 12.916.494.630 đồng.

Vốn bổ sung của Tổng công ty Than Việt Nam cho Công ty Đầu tư, Thương mại và Dịch vụ là 7.083.505.370 đồng (Quyết định số 2109/QĐ-HĐQT ngày 24 tháng 11 năm 2004 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Than Việt Nam).